TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: TVHN-304/DBQG

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THUỶ VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.

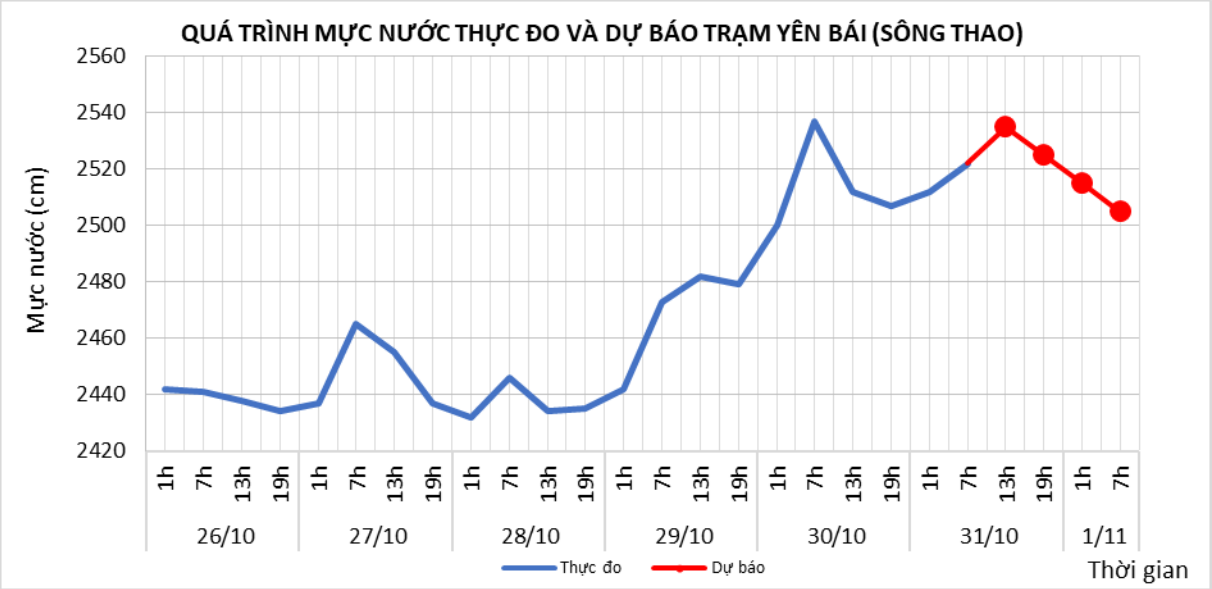

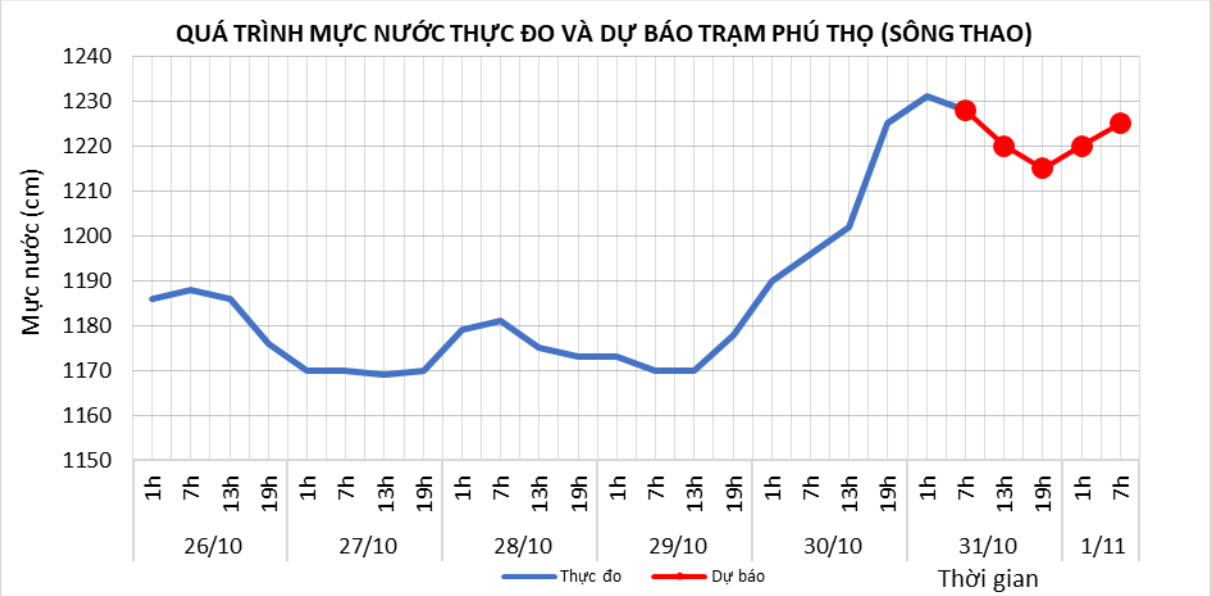

1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

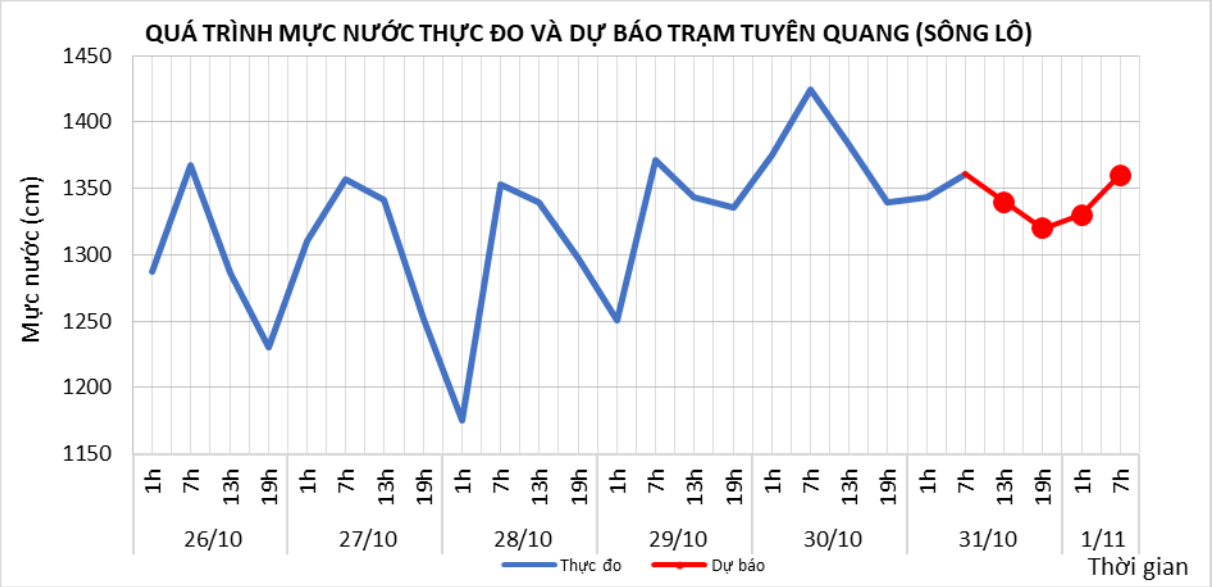

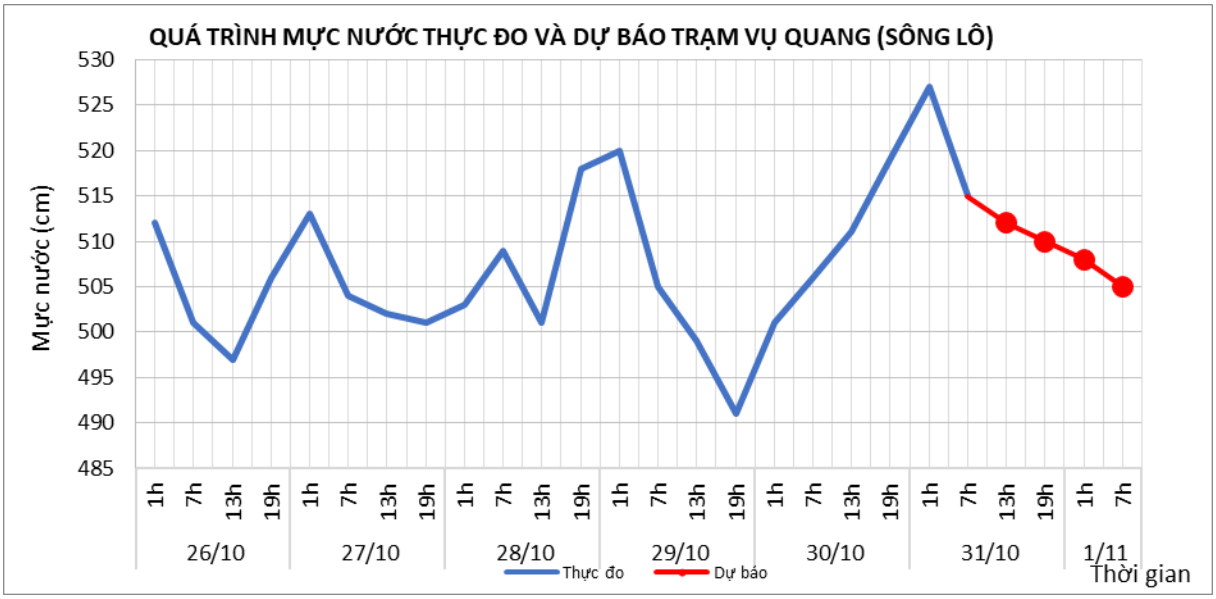

2. Khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ:

2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động do điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

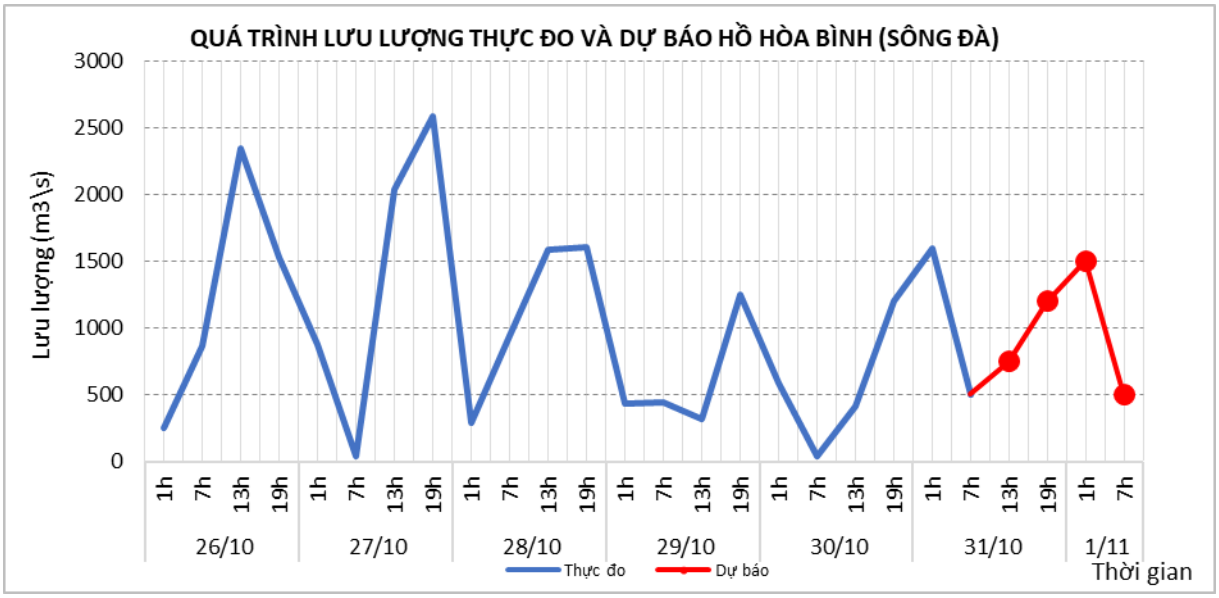

2.2. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu đang biến đổi chậm, khu vực hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đáp Cầu sẽ tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

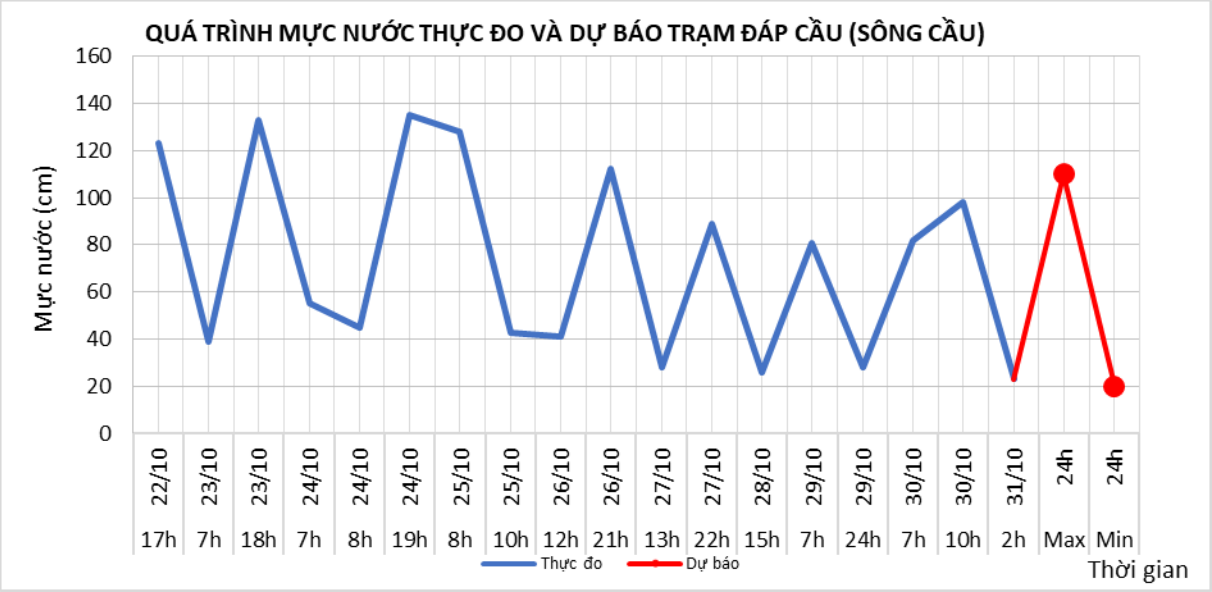

2.3. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương đang biến đổi chậm, khu vực hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

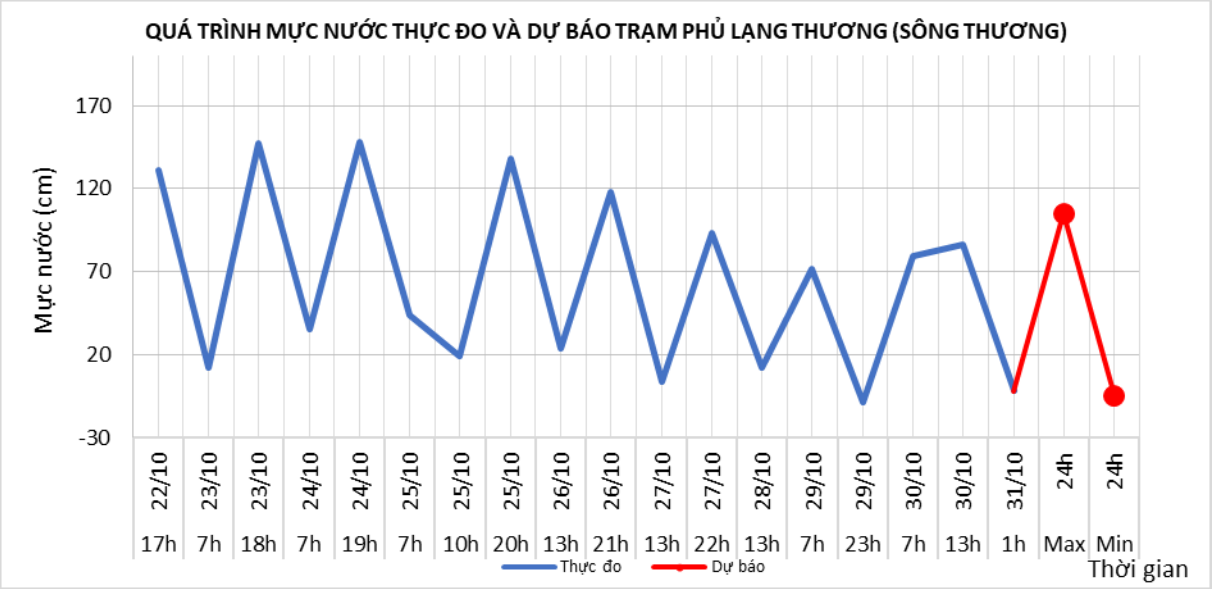

2.4. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Lục Nam biến đổi chậm, khu vực hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Lục Nam tại Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

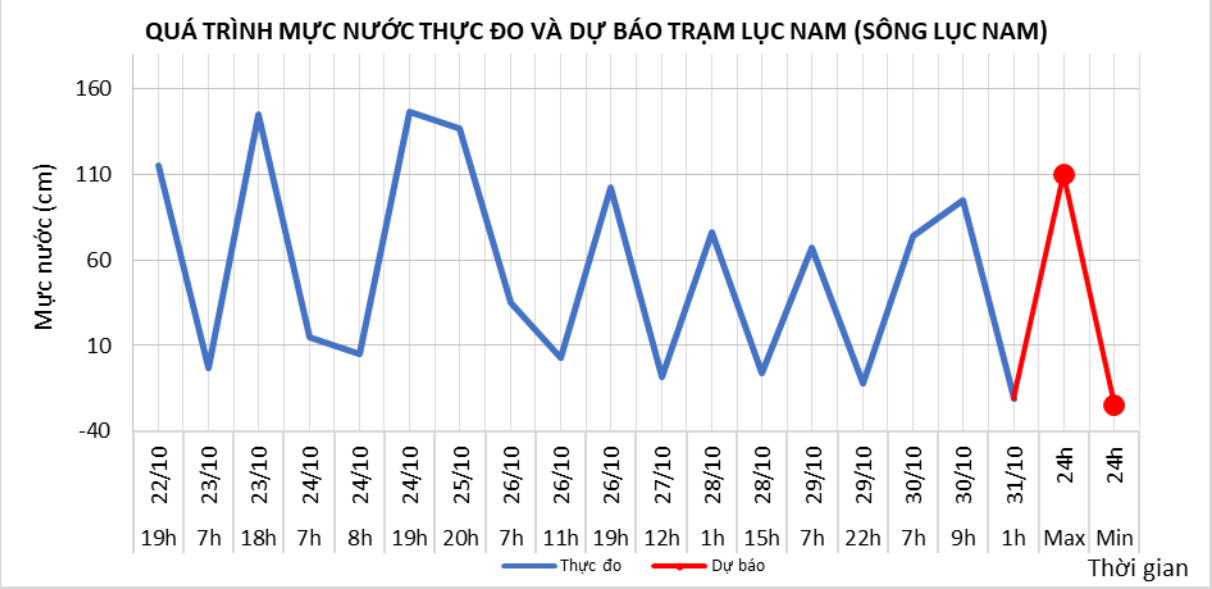

2.5. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mực nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,20m và thấp nhất ở mức 0,05m.

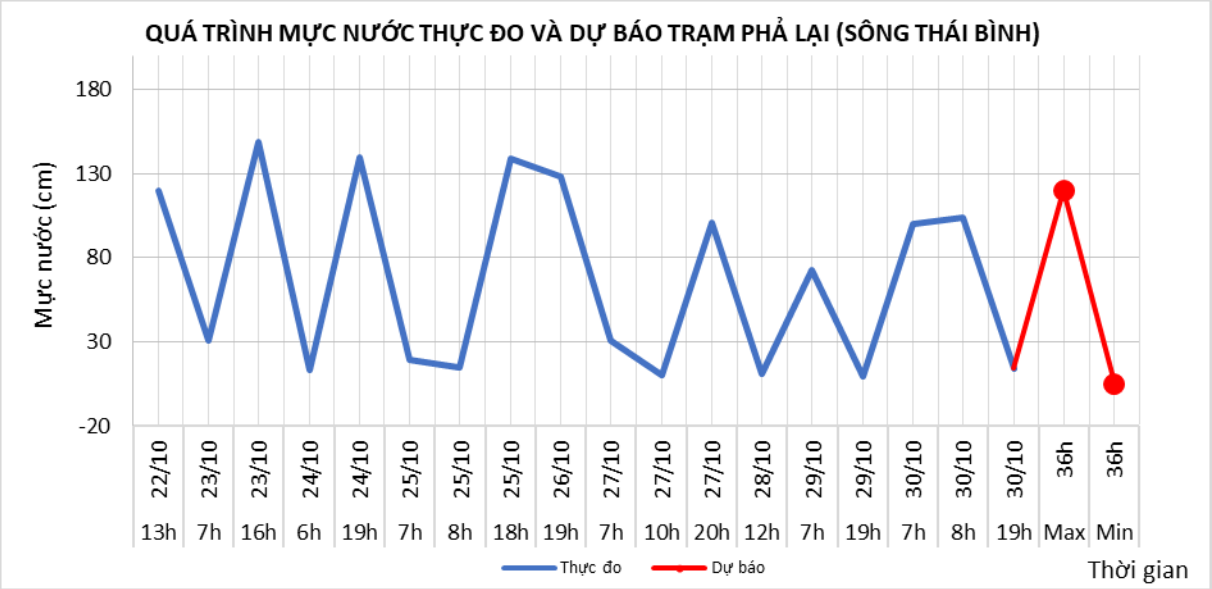

2.6. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/31/10, mực nước tại trạm Hà Nội là 1,34m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/2/11 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,40m.

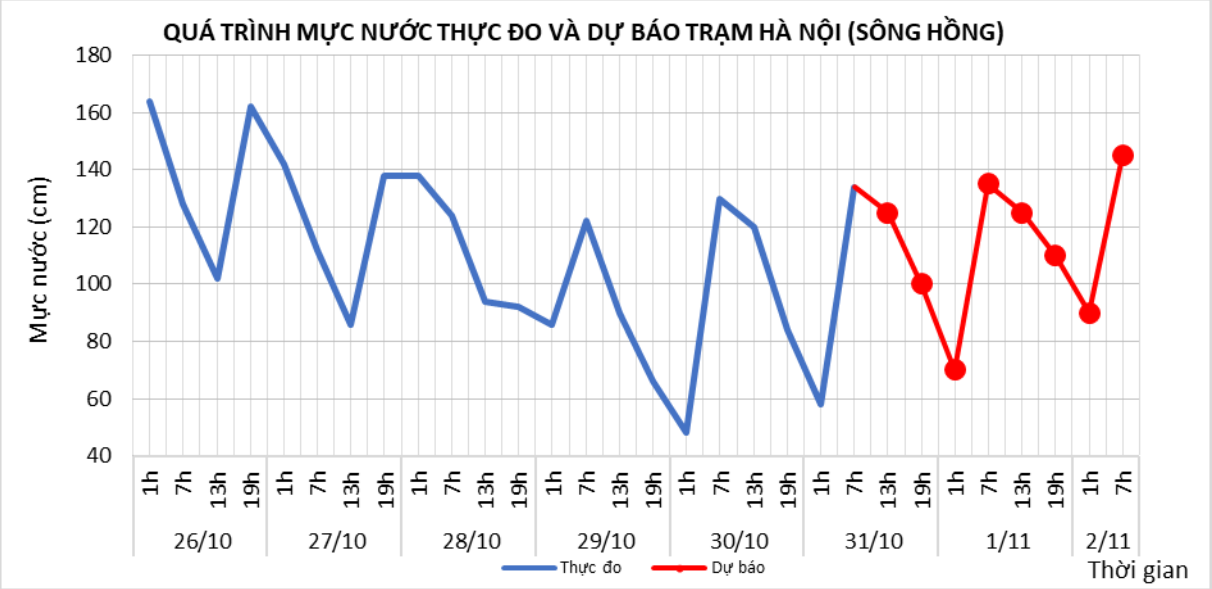

2.7. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đế đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đế tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

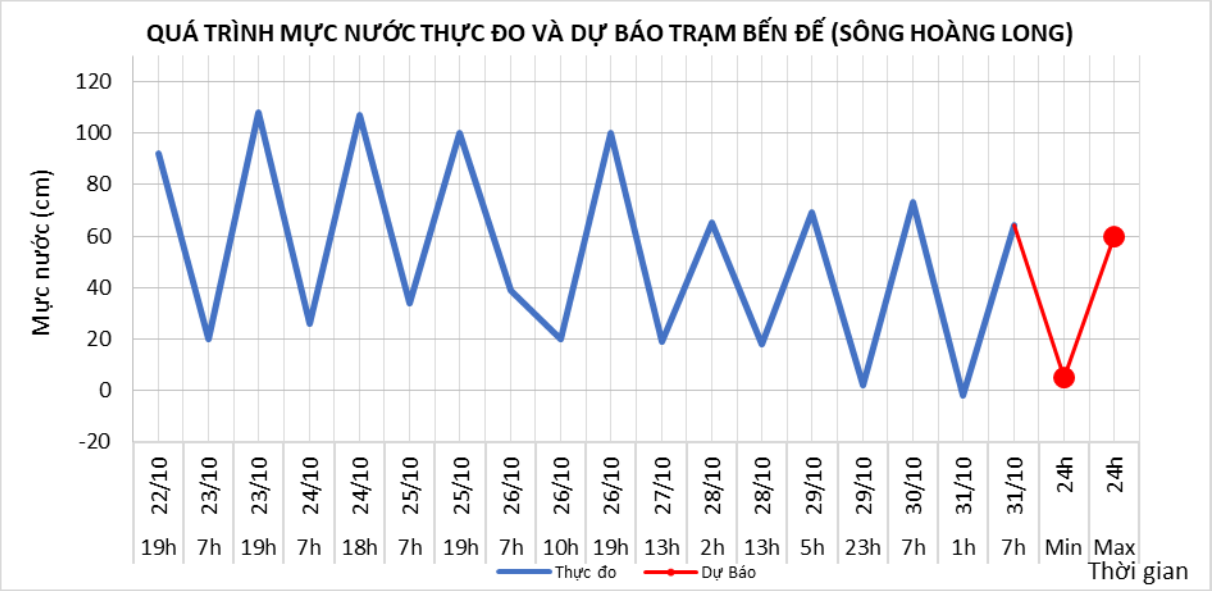

3. Khu vực Bắc Trung Bộ

3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng biến đổi theo triều.

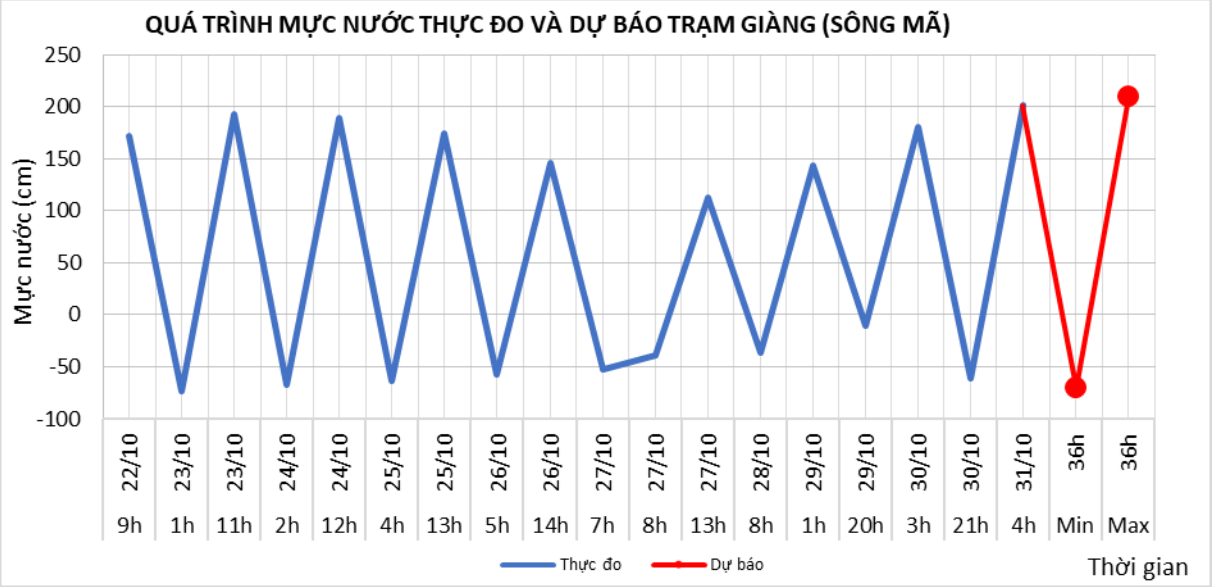

3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu có dao động.

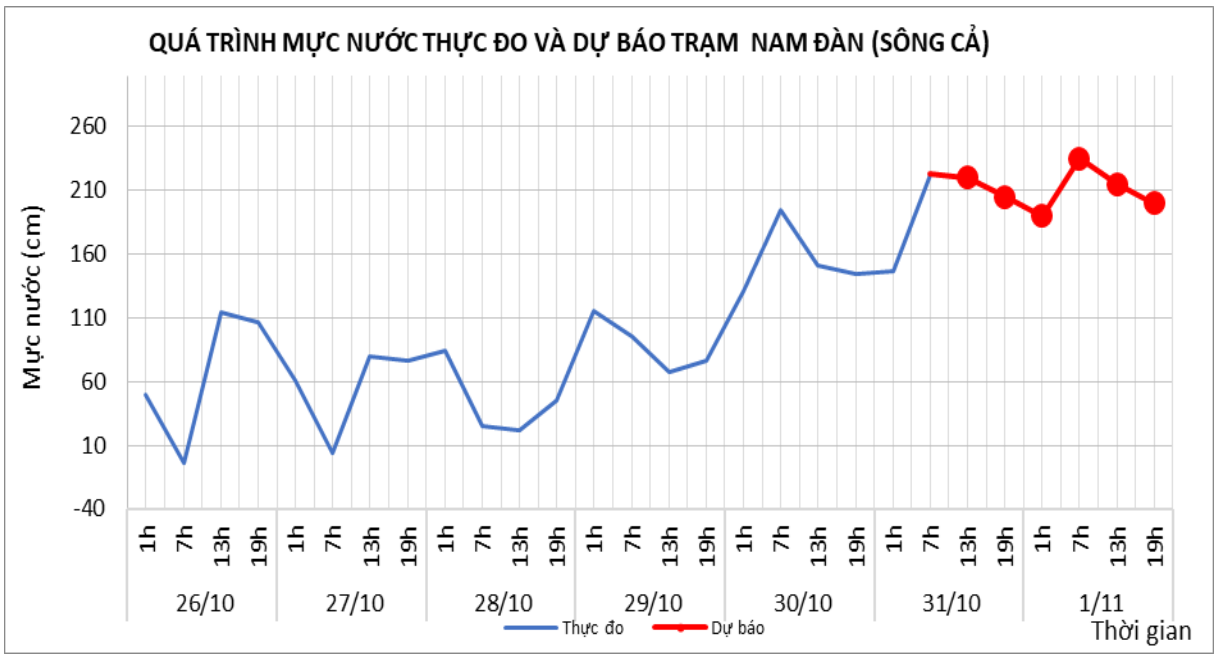

3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Phố và thượng nguồn sông Ngàn Sâu đã đạt đỉnh và đang xuống, hạ lưu sông Ngàn Sâu và sông La đang lên. Mực nước đỉnh lũ trên sông Ngàn Sâu tại Chu Lễ 14,39m (01h/31/10, trên BĐ3 0,39m), sông Ngàn Phố còn dưới BĐ1. Mực nước lúc 7h/31/10, trên sông Ngàn Sâu tại Hòa Duyệt 9,44m (trên BĐ2 0,44m)..

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu tại Hòa Duyệt tiếp tục lên, đạt đỉnh ở mức 9,8m (trên BĐ2 0,8m); hạ lưu sông La tại Linh Cảm còn dưới mức BĐ1, sau xuống dần; sông Ngàn Phố và thượng lưu sông Ngàn Sâu tiếp tục xuống.

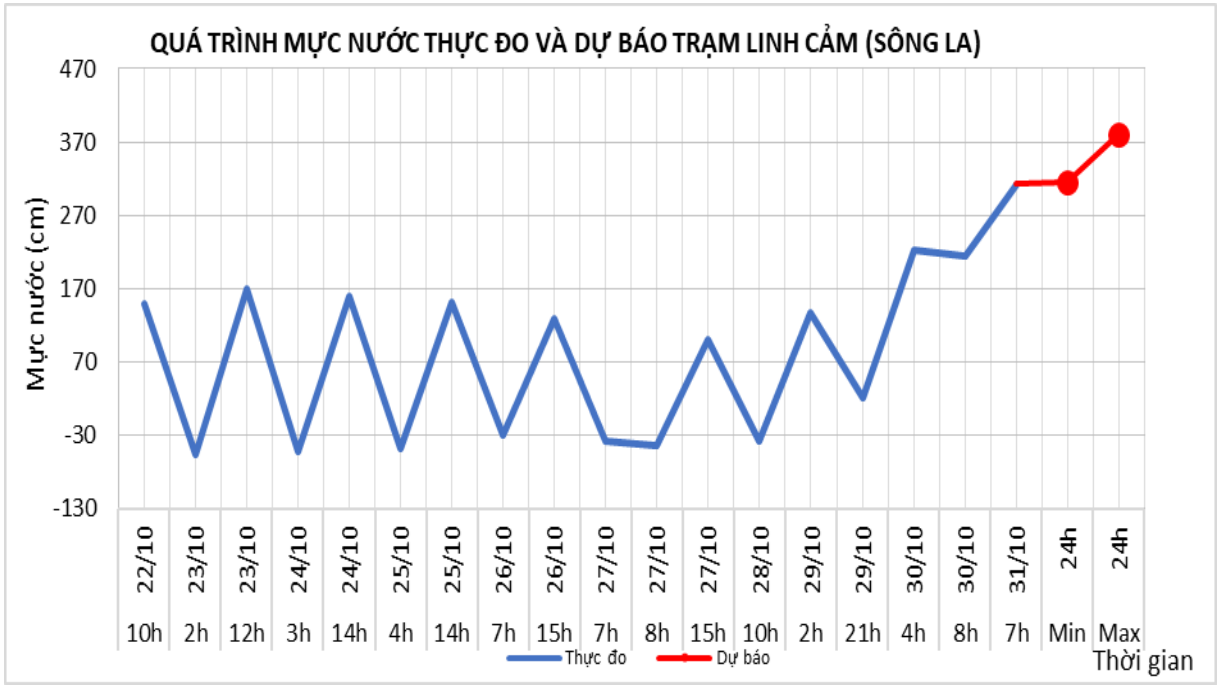

Cảnh báo: Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất tại khu vực vùng núi, ngập lụt cục bộ vùng trũng thấp ven sông và khu đô thị tỉnh Hà Tĩnh

4. Khu vực Trung Trung Bộ

4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Gianh đã đạt đỉnh và đang xuống chậm, đỉnh lũ tại Mai Hóa 2,64m (02h/31/10), dưới mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước có dao động.

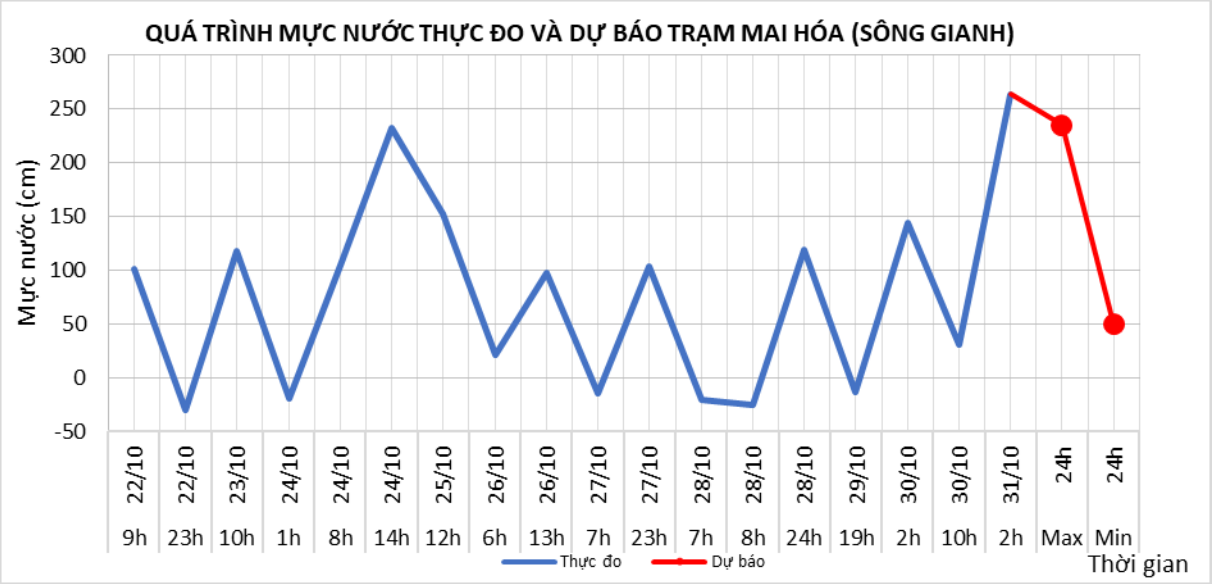

4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động ở dưới mức BĐ1 đến mức BĐ1.

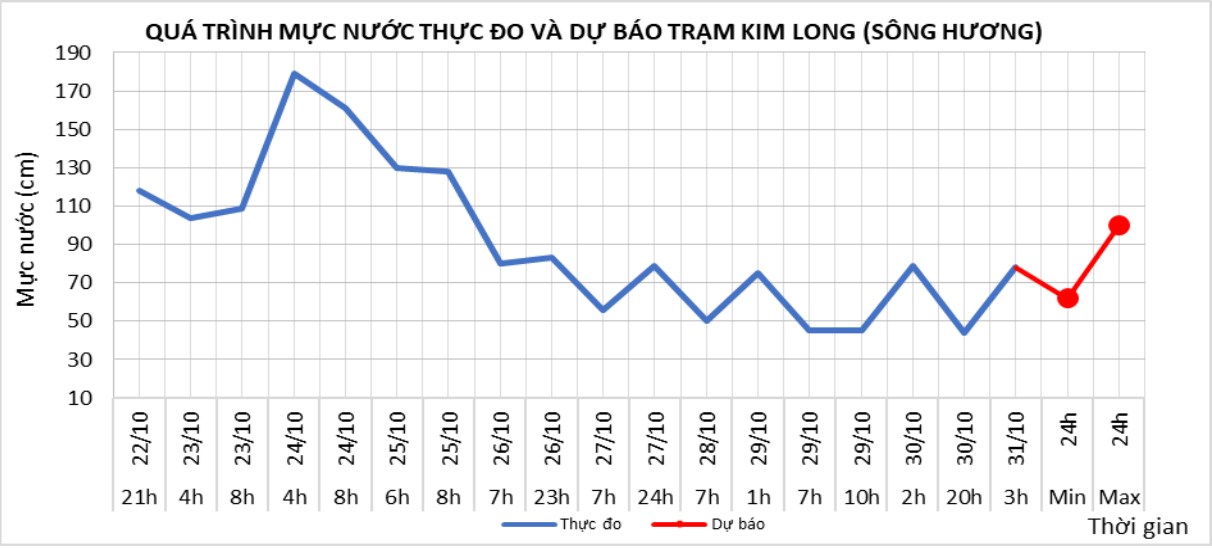

4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trung thượng lưu sông Thu Bồn có dao động, hạ lưu và sông Vu Gia biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước các sông khả năng sẽ lên.

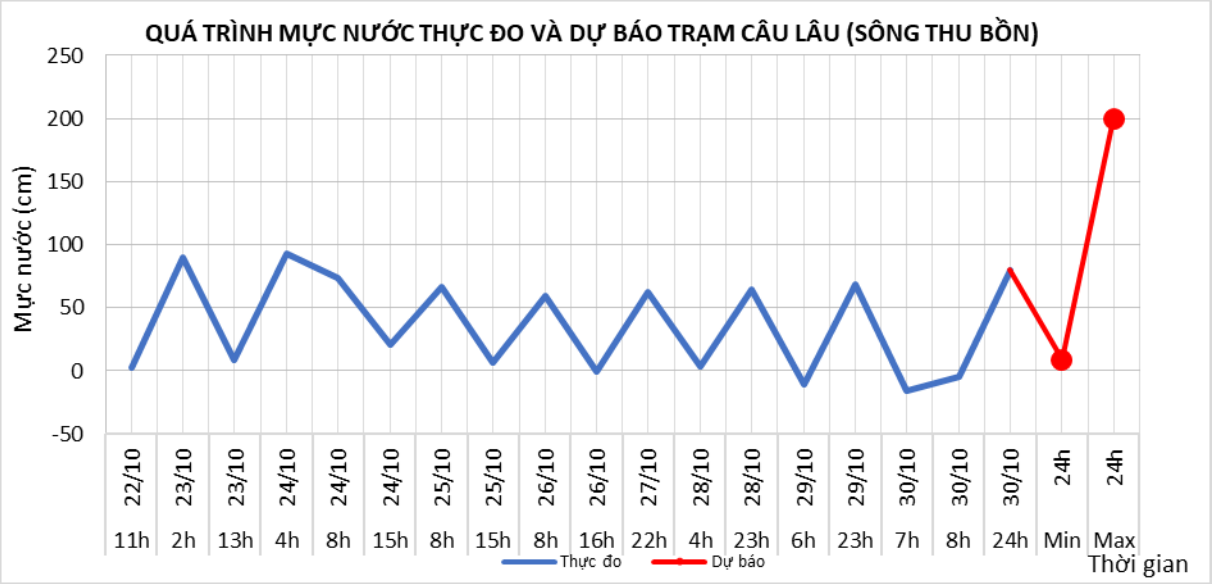

4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước có dao động.

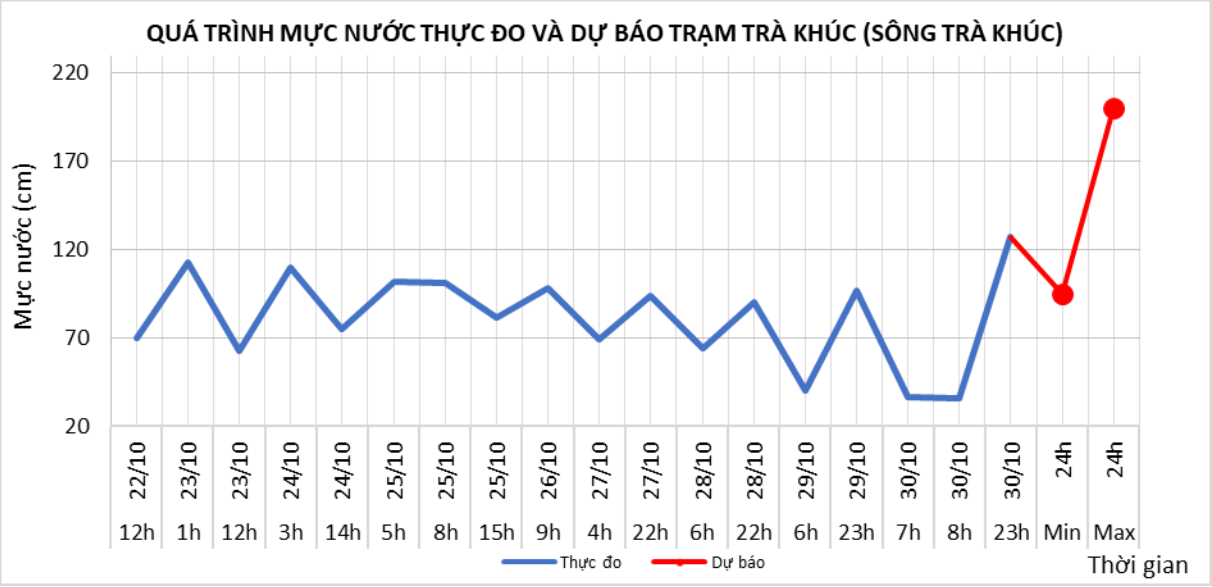

4.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Kiến Giang (Quảng Bình) và sông Bồ (Thừa Thiên Huế) dao động trên mức BĐ1. Các sông khác mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước các sông có dao động.

Cảnh báo: Từ hôm nay (31/10) đến ngày 02/10, trên các sông Quảng Bình, từ Thừa Thiên Huế đến Quảng Ngãi có khả năng xuất hiện một đợt lũ. Trong đợt lũ này, mực

nước đỉnh lũ trên các sông ở mức báo động (BĐ)1-BĐ2, có sông trên BĐ2.
Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất tại khu vực vùng núi, ngập lụt cục bộ vùng trũng thấp ven sông và khu đô thị tại các tỉnh từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi.

5. Khu vực Nam Trung Bộ

5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước có dao động.

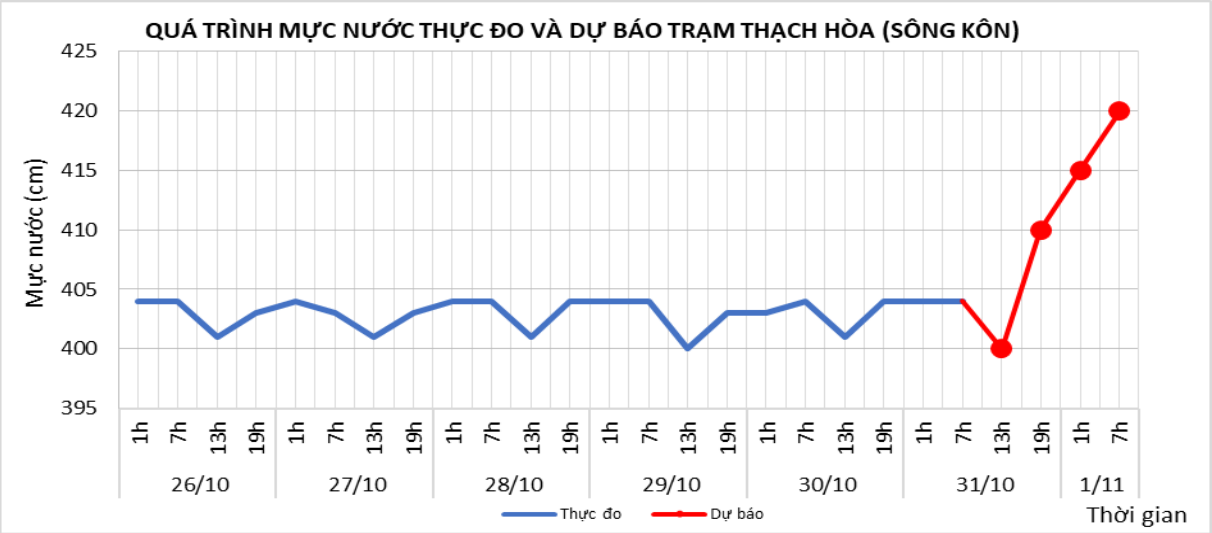

5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng, trung lưu sông Ba có dao động; hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng, trung lưu sông Ba có dao động; hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

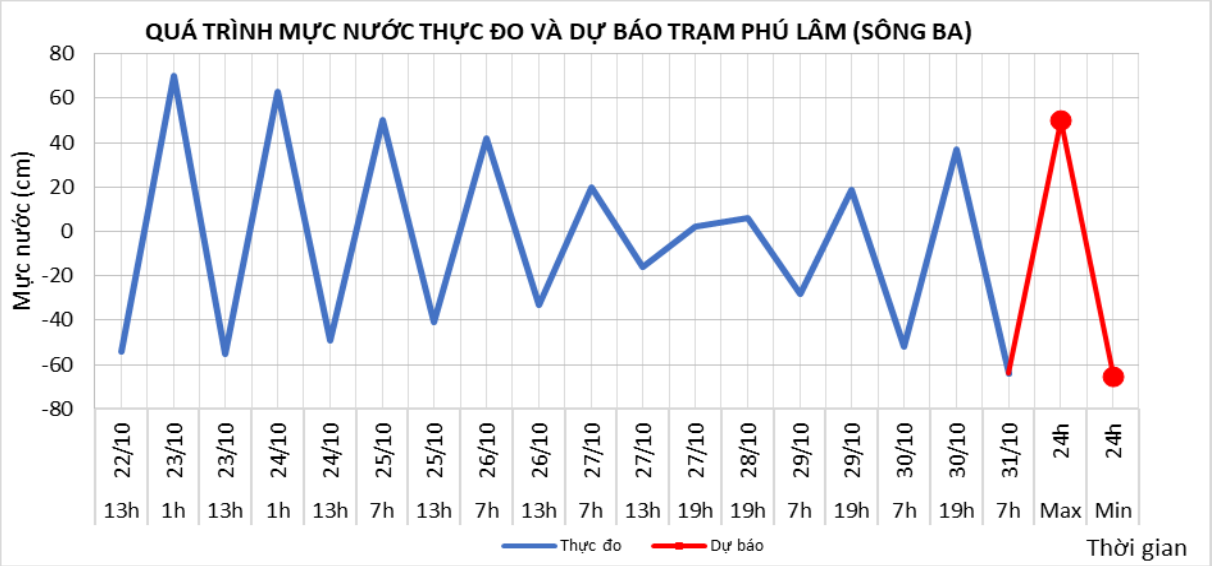

Cảnh báo: Từ hôm nay (31/10) đến ngày 02/11, trên các sông từ Bình Định đến Phú Yên có khả năng xuất hiện một đợt lũ. Trong đợt lũ này, mực nước đỉnh lũ trên các sông bắc Bình Định, bắc Phú Yên lên mức BĐ1-BĐ2, các sông khác dưới BĐ1.

Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất tại khu vực vùng núi, ngập lụt cục bộ vùng trũng thấp ven sông và khu đô thị tại các tỉnh từ Bình Định đến Phú Yên.

6. Khu vực Tây Nguyên

6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Pô Kô, hạ lưu sông Đăkbla dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện, mực nước các sông khác biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước các sông dao động.

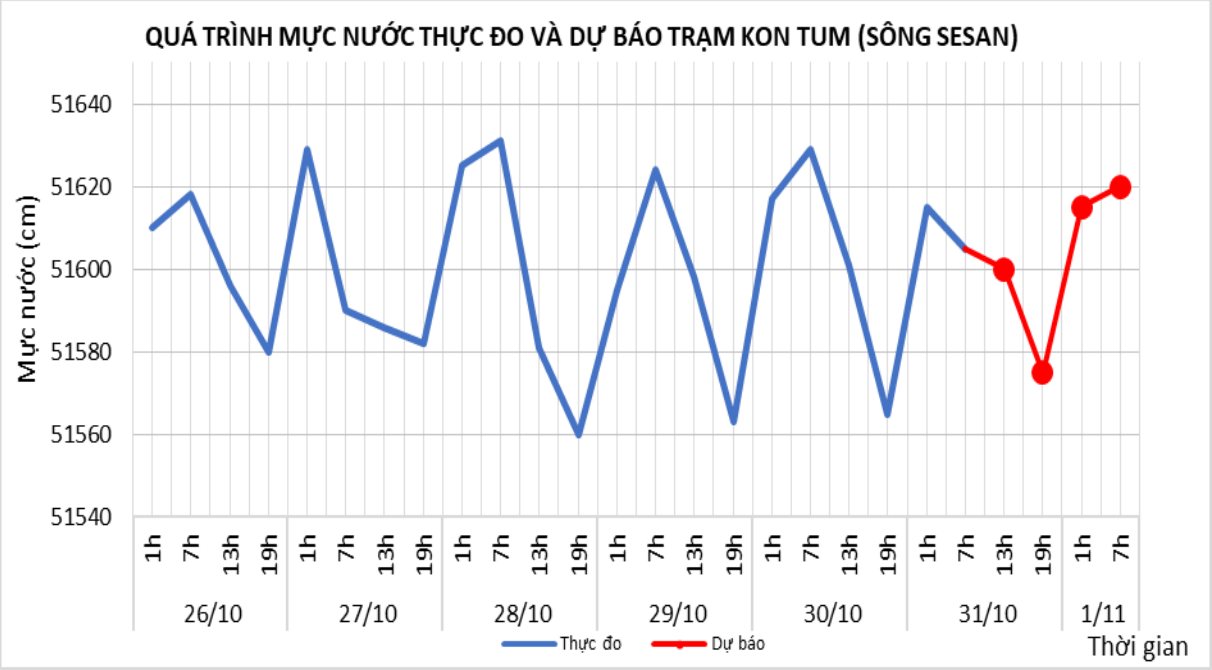

6.2. Lưu vực sông Srêpốk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Krông Ana xuống chậm, mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Krông Ana tiếp tục xuống chậm; mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

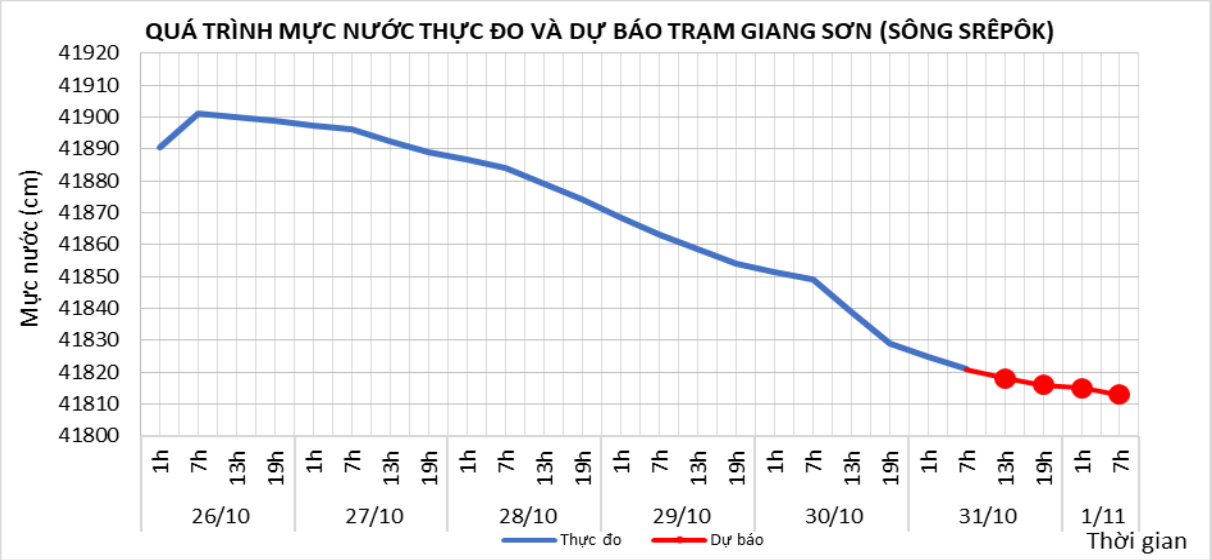

6.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước biến đổi chậm.

7. Khu vực Nam Bộ

7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

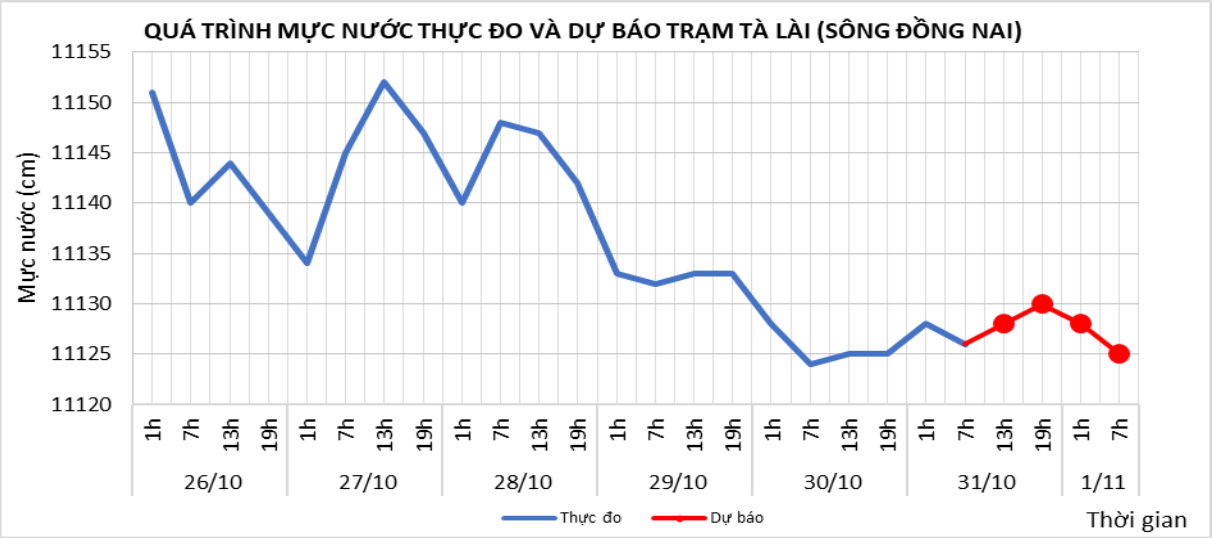

7.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cửu Long dao động ở mức cao. Mực nước cao nhất ngày 30/10 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,91m, tại Mỹ Tho 1,79m (trên BĐ3 0,19m), tại Mỹ Thuận 2,06m (trên BĐ3 0,26m), trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,88m, tại Long Xuyên 2,57m (trên BĐ3 0,07m), tại Cần Thơ 2,17m (trên BĐ3 0,17m).

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cửu Long xuống theo triều. Đến ngày 04/11, mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,75m và tại Châu Đốc ở mức 2,70m, các trạm hạ lưu xuống dưới BĐ1.

Cảnh báo: Nguy cơ ngập lụt xảy ra tại các vùng trũng thấp, vùng ven sông tại các tỉnh hạ nguồn sông Cửu Long, thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Vĩnh Long.

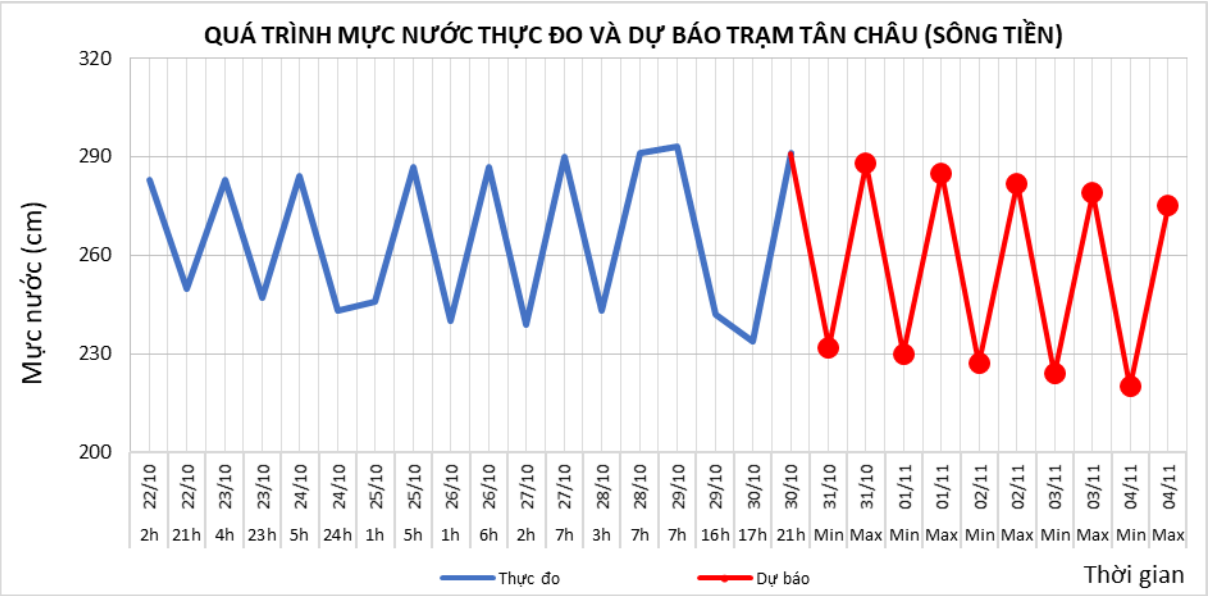

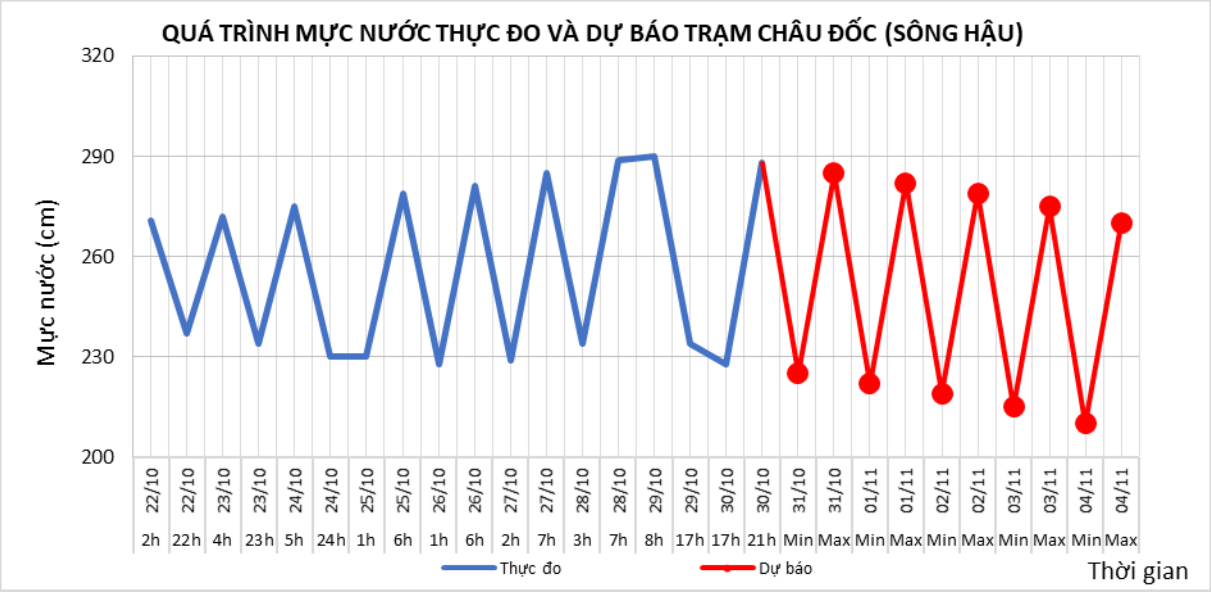

II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)											
		13h-30/10	19h-30/10	1h-31/10	7h-31/10	13h-31/10		19h-31/10		1h-01/11		7h-01/11		13h-01/11		19h-01/11		1h-02/11		7h-02/11	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	413	1201	1592	501	750	↑	1200	↑	1500	↑	500	↓								
Thao	Yên Bái	2512	2507	2512	2522	2535	↑	2525	↓	2515	↓	2505	↓								
Thao	Phú Thọ	1202	1225	1231	1228	1220	↓	1215	↓	1220	↑	1225	↑								
Lô	Tuyên Quang	1383	1340	1343	1361	1340	↓	1320	↓	1330	↑	1360	↑								
Lô	Vụ Quang	511	519	527	515	512	↓	510	↓	508	↓	505	↓								
Hồng	Hà Nội	120	84	58	134	125	↓	100	↓	70	↓	135	↑	125	↓	110	↓	90	↓	145	↑
Cả	Nam Đàn	151	144	147	223	220	↓	205	↓	190	↓	235	↑	215	↓	200	↓				
Kôn	Thạnh Hòa	401	404	404	404	400	↓	410	↑	415	↑	420	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51601	51565	51615	51605	51600	↓	51575	↓	51615	↑	51620	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41838	41829	41824	41821	41818	↓	41816	↓	41815	↓	41813	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11125	11125	11128	11126	11128	↑	11130	↑	11128	↓	11125	↓								

Ghi chú: (*): Q m^3/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	98	↑	23	↓	110	↑	20	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	86	↑	-2	↓	105	↑	-5	↓
Lục Nam	Lục Nam	95	↑	-21	↓	110	↑	-25	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	104	↑	9	→	120	↑	5	↓
Hoàng Long	Bến Đế	64	↓	-2	↓	60	↓	5	↑
Mã	Giàng (**)	201	↑	-61	↓	210	↑	-70	↓
La	Linh Cảm	313	↑	215	↑	380	↑	315	↑
Gianh	Mai Hóa	264	↑	31	↑	235	↓	50	↑
Hương	Kim Long	78	↓	44	↓	100	↑	62	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	80	↑	-5	↑	200	↑	9	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	127	↑	36	↓	200	↑	95	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	37	↑	-64	↓	50	↑	-65	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày						Mực nước thấp ngày					
		Thực đo	Dự báo					Thực đo	Dự báo				
		30/10	31/10	01/11	02/11	03/11	04/11	30/10	31/10	01/11	02/11	03/11	04/11
Sông Tiền	Tân Châu	291 ↓	288 ↓	285 ↓	282 ↓	279 ↓	275 ↓	234 ↓	232 ↓	230 ↓	227 ↓	224 ↓	220 ↓
Sông Hậu	Châu Đốc	288 ↓	285 ↓	282 ↓	279 ↓	275 ↓	270 ↓	228 ↑	225 ↓	222 ↓	219 ↓	215 ↓	210 ↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 01/11

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin

Phùng Tiến Dũng